TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HNGĐ-ST
Ngày 25 –11 - 2019
V/v: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thu
2. Bà Tạ Thanh Nhạn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Hoàng Hà Vĩnh Châm.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 về ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị T , sinh năm 1988

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 04, đường Trần Lãm, tổ 22, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Số nhà 10/04, Tổ 24, đường Lý Thái Tổ, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, Số điện thoại: 0366.454.988

Bị đơn: Anh Đinh TA, sinh năm 1984

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 04, Ngõ 438 đường Trần Lãm, tổ 22, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

(Chị T, anh TA vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 31/7/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Lưu Thị T trình bày và có yêu cầu như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đinh TA kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình vào

ngày 26/11/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, anh TA nghiện ma túy và đã hai lần phải đi cai nghiện bắt buộc, mỗi khi lên cơn nghiện anh lại đánh đập chị, kể cả khi chị đang mang bầu con đầu tiên, chị đã cố gắng chịu đựng vì nghĩ cho con nhưng đến nay chị không thể nhẫn nhịn thêm được nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đinh TA để chị được giải thoát, ổn định cuộc sống. Việc ly hôn chị đã suy nghĩ kỹ và hoàn toàn tự nguyện.

Về nuôi con: Chị và anh Đinh TA có 02 con chung là Đinh Gia L sinh ngày 21/5/2010 và Đinh Tuấn N ghĩa, sinh ngày 21/4/2015, hiện con N đang ở cùng chị, con Long ở cùng anh TA và ông nội. Ly hôn, chị có nguyện vọng nuôi con Đinh Tuấn N ghĩa, còn con Đinh Gia Long để anh TA nuôi, không ai phải cấp dưỡng cho con.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Bị đơn là anh Đinh TA trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình vào ngày 26/11/2009. Sau khi kết hôn, giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do chị T tính tình ngang bướng còn anh TAhì nóng tính, đôi lúc không kiềm chế được bản thân anh có đánh chị T. Ngoài ra anh chị còn mâu thuẫn về vấn đề kinh tế trong gia đình nên thường xuyên cãi nhau, mỗi lần cãi nhau chị T lại bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, vài tháng trước chị T mang theo con trai bé chuyển đi nơi khác sinh sống, khi đi chị T không để lại thông tin gì, hiện mẹ con chị T ở đâu anh không biết, anh còn được biết chị T có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác. Nay chị T làm đơn xin ly hôn anh, bản thân anh không muốn ly hôn, mà mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng nếu chị T vẫn kiên quyết xin ly hôn, thì anh cũng cũng đồng ý ly hôn với chị Lưu Thị T .

Về nuôi con: Anh và chị T có hai con chung như chị Lưu Thị T trình bày là đúng. Chị T có nguyện vọng nuôi con Đinh Tuấn N anh không đồng ý vì anh cho rằng chị T đạo đức không tốt, không có tư cách làm mẹ. Ly hôn, anh có nguyện vọng nuôi cả hai con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho con. Hiện anh đang làm cốt pha, thu nhập 7.000.000 đồng/01 tháng, vì anh làm tự do nên không có giấy tờ chứng minh thu nhập.

Về chia tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xác minh tại tổ dân phố số 22 phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện: Chị Lưu Thị T và anh Đinh TA có hộ khẩu thường trú và cư trú tại tổ 22, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Chị T và anh TA kết hôn có đăng ký kết hôn, có tổ chức lễ cưới theo thủ tục truyền thống. Quá

trình chung sống, vợ chồng anh chị có mâu thuẫn nên hay đánh cãi nhau. Khoảng từ tháng 6/2019 đến nay không thấy chị T và con trai nhỏ ở cùng anh TA . Chị T đi đâu, làm gì không thông báo cho chính quyền địa phương biết do vậy không rõ hiện nay chị T ở đâu.

Chị T và anh TA có hai con, con lớn là Đinh Gia L con nhỏ là Đinh Tuấn N ghĩa, hiện nay cháu N không ở cùng anh TA . Chị T và anh TA có tài sản chung hay nợ ai thì chính quyền địa phương không nắm được. Nay chị T xin ly hôn anh TA và yêu cầu giải quyết về nuôi con, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng về quyền và N vụ của mình. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị T và anh Đinh TA. Về con chung: áp dụng Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình xử giao con chung Đinh Gia Long cho anh Đinh TA trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Đinh Tuấn N cho chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không ai phải cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: áp dụng Điều 24, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án, chị Lưu Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được được xem xét công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự tuy nhiên nguyên đơn là chị Lưu Thị T và bị đơn là anh Đinh TA đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy Tòa án căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị T và anh Đinh TA kết hôn tự nguyện, khi kết hôn không vi phạm điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vào ngày 26/11/2009 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống không hạnh phúc do anh Đinh TA nghiện ma túy, có hành vi bạo lực đối với chị T, anh chị bất đồng quan điểm dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ tháng 6/2019 chị T đã mang theo con nhỏ bỏ nhà đi nơi khác sống ly thân với anh TA . Trong thời gian sống ly thân anh TA đã đi tìm chị T nhiều lần nhưng bản thân chị T không muốn tiếp tục

chung sống với anh TA nữa và kiên quyết ly hôn. Tại phiên hòa giải ngày 07/11/2019 anh TA đồng ý ly hôn với chị T. Xét mâu thuẫn giữa chị T và anh TA là có thật và đã ở mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được chị T xin ly hôn, anh TA đồng ý nên công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị T và anh Đinh TA.

[3] Về nuôi con: Chị Lưu Thị T và anh Đinh TA có hai con chung là Đinh Gia L sinh ngày 21/5/2010 và Đinh Tuấn N ghĩa, sinh ngày 21/4/2015. Ly hôn, chị T có nguyện vọng nuôi con Đinh Tuấn N ghĩa, còn con Đinh Gia Long để anh TA nuôi, không ai phải cấp dưỡng cho con. Anh Đinh TA không đồng ý với yêu cầu của chị T mà muốn được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy việc nuôi dạy con chung là quyền và N vụ của cả cha và mẹ. Chị T và anh TA đều là những người có khả năng lao động, có thu nhập, đủ điều kiện nuôi con nên để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung cũng như quyền lợi của các đương sự, cần giao cho mỗi người nuôi một con. Con Đinh Gia Long hiện đang ở cùng bố và ông nội, con có nguyện vọng ở cùng bố nên giao cho anh Đinh TA trực tiếp nuôi dưỡng. Con Đinh Tuấn N còn nhỏ cần sự chăm sóc nhiều hơn từ mẹ nên giao cho chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng cho con.

[4] Về chia tài sản: Chị Lưu Thị T và anh Đinh TA không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết .

[5] Về án phí: Chị Lưu Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 203, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55; Các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị T và anh Đinh TA.

2. Về nuôi con: Xử giao con Đinh Gia L sinh ngày 21/5/2010 cho anh Đinh TA trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Đinh Tuấn N ghĩa, sinh ngày 21/4/2015 cho chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh TA và chị T không phải cấp dưỡng cho con.

Chị Lưu Thị T và anh Đinh TA có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị T và anh TA có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lưu Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, biên lai thu số 0009523 ngày 16 tháng 9 năm 2019 sang thi hành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lưu Thị T và anh Đinh TA có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hay niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP Thái Bình;*
- *UBND phường Trần Lãm, TP Thái Bình (Số 119/26.11.2009)*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Thị Thu Hiền